| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂN LẠC**<br>**TỈNH HÒA BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 6 - 2025
***(V/v tranh chấp ly hôn)***

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Hà Thị Yến.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Quách Công Trọng, cán bộ hưu trí tại xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.
2. Bà Đinh Thị Phong, cán bộ hưu trí tại xã Tử Nê, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình .
***- Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc.
***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 48/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/6/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/QĐST-HNGĐ ngày 25/6/2025 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị **Bùi Thị K**, sinh năm 1997; địa chỉ: Xóm T, xã L, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

*2. Bị đơn:* Anh **Bùi Văn C**, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm T, xã L, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, không có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/4/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Bùi Thị K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị K với anh Bùi Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình ngày 23/12/2019. Sau khi kết hôn, chị K và anh C chung sống với nhau tại nhà bố mẹ đẻ chị K ở xóm T, xã L, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng bình thường, trong quá trình chung sống anh C không tu chí làm ăn, hay rượu chè bê tha bỏ mặc vợ con nên vợ chồng

thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Hiện nay chị K và anh C đã sống ly thân nhau do mâu thuẫn trầm trọng, không có tiếng nói chung, anh C đi làm ăn xa nhà và bỏ mặc vợ con không chăm lo cho cuộc sống của chị K và con chung, không ai còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn, nên chị K đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về con chung: Chị K và anh C có với nhau một con chung tên là Bùi Hoài A, sinh ngày 06/8/2021. Hiện nay con đang ở với chị K và ông bà Ngoại. Khi ly hôn chị K đề nghị được tiếp tục nuôi con chung cho đến khi trưởng thành và chưa yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có

Tại phiên toà hôm nay, chị Bùi Thị K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình đề nghị được ly hôn với anh Bùi Văn C.

**Về phía bị đơn:** Anh Bùi Văn C vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án, anh C đã được triệu tập nhiều lần nhưng không đến làm việc nên không có lời khai về việc giải quyết vụ án.

**Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát phát biểu ý kiến:**

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án: Đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70 và 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuy nhiên đối với bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần để làm việc nhưng Bị đơn không chấp hành triệu tập của Tòa án, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Điều 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Xử cho chị Bùi Thị K được ly hôn anh Bùi Văn C; Về con chung: Chị K và anh C có 01 con chung, từ nhỏ con sinh sống cùng chị K, đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung cho chị K tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Hoài A cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, chị K chưa yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xét đến. Về án phí: Chị Bùi Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Kiến nghị: Không.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là chị Bùi Thị K với bị đơn là anh Bùi Văn C, anh C cư trú tại xóm T, xã L, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo cho các đương sự về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tống đạt hợp lệ cho các đương sự. Nhưng tại phiên họp tiếp cận và công khai chứng cứ và hòa giải bị đơn anh Bùi Văn C vắng mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được, chị K có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần anh C đã nhận văn bản và biết chị K kiện xin ly hôn nhưng anh C không đến làm việc. Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự. Nhưng tại phiên tòa lần thứ nhất, do bị đơn vắng mặt, nên Tòa án đã phải hoãn phiên tòa. Tòa án đã triệu tập hợp lệ các đương sự đến phiên tòa lần thứ hai. Nhưng tại phiên tòa lần thứ hai, bị đơn tiếp tục vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Bùi Thị K và anh Bùi Văn C là hợp pháp, được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên Vũ, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình ngày 23/12/2019.

Nguyên nhân ly hôn, theo chị K trình bày do vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh C không quan tâm đến cuộc sống của chị và con chung, từ đó mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Chị K và anh C đã sống ly thân nhau được một năm cho đến nay, trong thời gian sống ly thân cả hai vợ chồng đều không quan tâm đến cuộc sống của nhau.

Tòa án đã tiến hành xác minh thực trạng hôn nhân giữa chị K và anh C tại chính quyền địa phương cho thấy: Sau khi kết hôn, vợ chồng anh C và chị K chung sống với nhau tại nhà bố mẹ đẻ chị K, cuộc sống bình thường, cả hai đều hay đi làm ăn xa nhà thi thoảng mới về nhà. Việc vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn chính quyền không rõ nhưng hiện tại anh C và chị K đã sống ly thân nhau, do anh C thiếu sự quan tâm, xây dựng gia đình, đi làm xa nhà nhưng không vun đắp cho gia đình, không còn có sự quan tâm, chăm sóc đối với nhau dẫn đến hôn nhân ngày càng trầm trọng. Anh C chưa chuyển khẩu và chưa đăng ký tạm trú ở địa phương khác.

Xét thấy, vợ chồng chị K và anh C không còn có sự thương yêu, quý trọng, chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được. Do đó, việc chị K khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị K và anh C có một con chung tên là Bùi Hoài A, sinh năm 2021, con còn nhỏ hiện đang ở với mẹ là chị K, xét hoàn cảnh thực tế anh C đã từ lâu không quan tâm, chăm lo gì cho con chung nên việc giao cháu A cho chị K trực tiếp chăm sóc, giáo dục nuôi con đến khi trưởng thành là hoàn toàn phù hợp, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị K chưa yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Chị K khai không có tài sản chung nên không xem xét

[2.4] Về nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: Chị Bùi Thị K phải chịu án phí dân sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị K được ly hôn anh Bùi Văn C.

2. Về con chung: Giao cho chị Bùi Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con là Bùi Hoài A, sinh ngày 06/8/2021 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị K chưa yêu cầu anh Bùi Văn C cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị K phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sơ thẩm về việc ly hôn. Được trừ vào số tiền chị Bùi Thị K đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tại biên lai thu tiền số 0000785 ngày 06/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc; chị K đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Bùi Thị K có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Anh Bùi Văn C vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo cùng thời hạn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Hòa Bình;*
*- VKSND tỉnh Hòa Bình;*
*- VKSND huyện Tân Lạc;*
*- THADS huyện Tân Lạc;*
*- UBND thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.*
*(ĐKKH ngày 23/12/2019);*
*- Các đương sự;*
*- Lưu hồ sơ;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
*(đã ký tên, đóng dấu)*

**Hà Thị Yến**